**Thủ tục nhập khẩu về Hà Nội**

**1. Điều kiện nhập khẩu vào ngoại thành thành phố Hà nội**

     Ngoại thành là khu vực gồm các huyện, thị xã của thành phố Hà Nội. Công dân thuộc một trong những trường hợp sau đây thì được đăng ký thường trú vào ngoại thành phố trực thuộc trung ương:

a. Có chỗ ở hợp pháp, trường hợp đăng ký thường trú vào huyện, thị xã thuộc thành phố trực thuộc trung ương thì phải có thời gian tạm trú tại thành phố đó từ một năm trở lên.

b. Được người có sổ hộ khẩu đồng ý cho nhập vào sổ hộ khẩu của mình nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

+ Vợ về ở với chồng; chồng về ở với vợ; con về ở với cha, mẹ; cha, mẹ về ở với con;

+ Người hết tuổi lao động, nghỉ hưu, nghỉ mất sức, nghỉ thôi việc về ở với anh, chị, em ruột;

+ Người khuyết tật, mất khả năng lao động, người bị bệnh tâm thần hoặc bệnh khác làm mất khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi về ở với anh, chị, em ruột, cô, dì, chú, bác, cậu ruột, người giám hộ;

+ Người chưa thành niên không còn cha, mẹ hoặc còn cha, mẹ nhưng cha, mẹ không có khả năng nuôi dưỡng về ở với ông, bà nội, ngoại, anh, chị, em ruột, cô, dì, chú, bác, cậu ruột, người giám hộ;

+ Người thành niên độc thân về ở với ông, bà nội, ngoại, anh, chị, em ruột, cô, dì, chú, bác, cậu ruột;

+ Ông bà nội, ngoại về ở với cháu ruột;

c. Được điều động, tuyển dụng đến làm việc tại cơ quan, tổ chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước hoặc theo chế độ hợp đồng không xác định thời hạn và có chỗ ở hợp pháp;

d. Trước đây đã đăng ký thường trú tại thành phố trực thuộc trung ương, nay trở về thành phố đó sinh sống tại chỗ ở hợp pháp của mình;

**Lưu ý**: Trường hợp quy định tại các khoản 1, 3 và 4 Điều 20 Luật cư trú đăng ký thường trú vào chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ của cá nhân, tổ chức thì phải có đủ các điều kiện sau đây:

* Bảo đảm điều kiện về diện tích bình quân theo quy định của Hội đồng nhân dân thành phố;
* Có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn về điều kiện diện tích bình quân;
* Được người cho thuê, cho mượn, cho ở nhờ đồng ý bằng văn bản;

     Theo điều 1, Nghị quyết 11/2013 NQ-HĐND quy định diện tích ở bình quân đối với nhà thuê ở nội thành để công dân được đăng ký thường trú ở nội thành thành phố Hà nội như sau:

*“Diện tích ở bình quân đối với nhà thuê ở nội thành để công dân được đăng ký thường trú ở nội thành thành phố Hà Nội đến hết năm 2015 tối thiểu là 15m2 sàn/đầu người.”*

     Điều 1 Nghị quyết 21/2016/NQ-HĐND quy định: *“Kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 11/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của HĐND Thành phố về quy định diện tích ở bình quân đối với nhà thuê ở nội thành để công dân được đăng ký thường trú ở nội thành thành phố Hà Nội đến hết năm 2020.”*

     Đối chiếu các quy định trên, diện tích ở đối với nhà thuê ở nội thành để công dân được đăng ký thường trú ở nội thành Thành phố Hà Nội đến hết năm 2020 tối thiểu là 15m2/đầu người.

[](https://luattoanquoc.com/nhap-khau-can-nhung-giay-gi/)

                       Thủ tục nhập khẩu Hà nội

**2. Điều kiện nhập khẩu vào nội thành thành phố Hà nội**

     Nội thành là khu vực gồm các quận của thành phố Hà Nội

     Việc đăng ký thường trú vào nội thành thành phố Hà Nội thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 19 của Luật Thủ đô. Theo đó, Công dân thuộc một trong các trường hợp sau đây thì được đăng ký thường trú ở nội thành:

a) Các trường hợp quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều 20 của Luật cư trú;

b) Các trường hợp không thuộc điểm a khoản này đã tạm trú liên tục tại nội thành từ 3 năm trở lên, có nhà ở thuộc sở hữu của mình hoặc nhà thuê ở nội thành của tổ chức, cá nhân có đăng ký kinh doanh nhà ở; đối với nhà thuê phải bảo đảm điều kiện về diện tích bình quân theo quy định của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội và được sự đồng ý bằng văn bản của tổ chức, cá nhân có nhà cho thuê cho đăng ký thường trú vào nhà thuê.

**3. Thủ tục nhập khẩu Hà nội theo quy định mới nhất**

**a. Hồ sơ đăng ký thường trú bao gồm:**

* Bản khai nhân khẩu ([**mẫu HK01**](https://luattoanquoc.com/wp-content/uploads/2017/04/hk01_ban-khai-nhan-khau.pdf));
* Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu ([**mẫu HK02**](https://luattoanquoc.com/wp-content/uploads/2017/04/hk02_phieu-bao-thay-doi-ho-khau-nhan-khau.pdf));
* Giấy chuyển hộ khẩu (đối với các trường hợp chuyển đi ngoài phạm vi xã, thị trấn thuộc tỉnh; thị xã, thành phố thuộc tỉnh, quận, huyện, thị xã của thành phố trực thuộc Trung ương);
* Giấy tờ, tài liệu chứng minh chỗ ở hợp pháp
* Giấy tờ chứng minh đủ điều kiện nhập khẩu tại thành phố Hà nội

     Ngoài các giấy tờ chung có trong hồ sơ đăng ký thường trú theo hướng dẫn trên, các trường hợp dưới đây phải có thêm các giấy tờ sau:

* Người chưa thành niên nếu không đăng ký thường trú cùng cha, mẹ; cha hoặc mẹ mà đăng ký thường trú cùng với người khác thì phải có sự đồng ý bằng văn bản của cha, mẹ; cha hoặc mẹ có xác nhận của UBND xã/ phường nơi cư trú.
* Trẻ em khi đăng ký thường trú phải có giấy khai sinh;
* Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân quốc phòng; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, công nhân, viên chức Công an nhân dân ở trong doanh trại của Quân đội nhân dân, Công an nhân dân khi đăng ký thường trú ngoài doanh trại thì phải có giấy giới thiệu hoặc xác nhận của Thủ trưởng đơn vị quản lý trực tiếp (ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu của đơn vị mình). Trường hợp đã đăng ký thường trú ngoài doanh trại khi thay đổi nơi đăng ký thường trú phải có giấy chuyển hộ khẩu;
* Cá nhân được người có sổ hộ khẩu đồng ý cho nhập vào sổ hộ khẩu của mình khi đăng ký thường trú phải có ý kiến đồng ý cho đăng ký thường trú của chủ hộ, chữ ký, ghi rõ họ, tên và ngày, tháng, năm vào phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu.

b. Nơi nộp hồ sơ đăng ký thường trú: Công an huyện, quận, thị xã.

c. Thời hạn giải quyết:

     Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền phải cấp sổ hộ khẩu cho công dân. Trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

d. Lệ phí nhập khẩu Hà nội